

Số: 74 /KH - THCS

Tam Mỹ Đông, ngày 01 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI NĂM HỌC 2021-2022

Căn cứ Công văn 4040/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022;

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1751/SGDĐT-GDTrH ngày 01/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số: 159/PGDĐT-THCS ngày 09/9/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Núi Thành về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2021-2022;

Trường THCS Nguyễn Trãi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021 - 2022 với những nội dung cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1.1. Bối cảnh bên ngoài

1.1.1. Thời cơ.

Thực hiện tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Chương trình GDPT năm 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền rất quan tâm đến giáo dục địa phương.

1.1.2. Nguy cơ

Tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp trong nước và thế giới.

Đang diễn ra quá trình toàn cầu hoá, giao lưu, hội nhập quốc tế về kinh tế, văn hoá xã hội, giáo dục. Đặc biệt quá trình giao lưu, hội nhập đó đã có những tác động sâu sắc đến tình hình văn hoá- xã hội và giáo dục của mỗi nước; bên cạnh những tác động tích cực, có không ít những tác động tiêu cực đến thế hệ trẻ nhất là trẻ em trong độ tuổi đến trường.

Thực tế năng lực của một bộ phận cán bộ, giáo viên, nhân viên chưa đáp ứng đúng tâm yêu cầu đổi mới, còn nhiều khó khăn trong tiếp cận với UDCNTT.

Học sinh học theo quan điểm phát huy tính tích cực chủ động, năng lực tự học của học sinh chưa được phát huy đúng mức.

Hệ thống cơ sở vật chất – kỹ thuật phục vụ giảng dạy học tập, sinh hoạt vẫn còn nghèo nàn, lạc hậu chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới. (thiếu nhà tập đa năng, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, phòng làm việc, bàn ghế hợp qui cách, ...)

1.2. Bối cảnh bên trong

1.2.1. Điểm mạnh

- *Hệ thống Cơ sở vật chất thiết bị phục vụ dạy học khá đầy đủ.*

Phòng học, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, bàn ghế HS đáp ứng đủ nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy và học.

Phần lớn các phòng làm việc khối HC- QT đều được trang bị máy vi tính có kết nối Internet.

Các công trình phục vụ nhu cầu thiết yếu cho HS, GV tạm đủ dùng (Có 2 Nhà vệ sinh 42m² cho HS (Nam, Nữ riêng), Có 1 nhà để xe cho GV và 2 cho HS).

Sân trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn; có đủ diện tích để học sinh vui chơi và tập thể dục giữa giờ, có sân bóng đá mini.

- *Đội ngũ:*

Lãnh đạo trường năng động, sáng tạo, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ quản lý; có phong cách lãnh đạo dân chủ.

Đội ngũ cán bộ cốt cán, giáo viên, nhân viên: Đa số trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm: có 100% CB, GV đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 80% trên chuẩn; đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, 100% CB-VC có thể sử dụng máy vi tính để làm việc, soạn bài.

Sinh hoạt chuyên đề, thao giảng, dự giờ được tổ chức thường xuyên và ngày càng có chất lượng về nội dung lẫn hình thức, đáp ứng được nhu cầu học tập tại chỗ nhằm nâng cao tay nghề, bồi dưỡng năng lực đổi mới phương pháp giảng dạy trong đội ngũ giáo viên.

Các đoàn thể vững mạnh, tập hợp được quần chúng; năng động, sáng tạo và phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua yêu nước góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ CBVC và giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định, đảm bảo thực chất; được các cấp quản lý giáo dục, đảng bộ, chính quyền, nhân dân và cha mẹ học sinh tin tưởng.

1.2.2. Điểm yếu

Một bộ phận cán bộ, giáo viên, nhân viên thực tế năng lực chưa đáp ứng đúng tầm yêu cầu đổi mới trong thời đại 4.0 hiện nay, còn nhiều khó khăn trong tiếp cận với UDCNTT. Học sinh học theo quan điểm phát huy tính tích cực chủ động, năng lực tự học của học sinh chưa được phát huy đúng mức.

Hệ thống cơ sở vật chất – kỹ thuật phục vụ giảng dạy học tập, sinh hoạt vẫn còn nghèo nàn, lạc hậu chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới. (thiếu nhà tập đa năng, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, phòng làm việc, bàn ghế hợp qui cách, ...)

Cho đến nay các công trình thiết yếu trong nhà trường như nhà để xe, nhà vệ sinh cho HS, GV vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu, chưa phù hợp với sự phát triển.

Chất lượng giáo dục mũi nhọn có tăng lên hằng năm nhưng chưa ổn định, chưa vững chắc. Công tác giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh còn nhiều bất cập, hạn chế. Tình trạng học sinh vi phạm pháp luật; có hành vi không mong đợi còn khá phổ biến. Tỷ lệ học sinh bỏ học hằng năm tuy có hạn chế nhưng vẫn còn có nguy cơ cao, chưa có giải pháp ngăn chặn hữu hiệu.

Website của nhà trường chưa phát huy được tác dụng do số gia đình HS có máy tính nối mạng còn quá ít.

1.3 Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

1.3.1 Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2021-2022

Khối lớp	Số lớp, số học sinh				
	Số lớp	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc
6	3	95	50		
7	3	97	55	01	0
8	3	94	48		
9	2	87	41		
Tổng cộng	11	373	194	01	00

1.3.2 Bố trí phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng

Phòng	1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
Lớp	6/1	6/2	6/3	9/2	7/1	7/2	7/3	9/1	8/1	8/2	8/3
GVCN	Thu	Vĩnh	Mỹ	Phương	Quang	Vỹ	An	Hành	Hà	Tài	Phúc
SLHS	32	32	33	44	31	29	31	44	31	32	31

1.3.3. Định hướng chương trình dạy học:

Khối lớp 6: (3 lớp) dạy theo chương trình giáo dục PT mới 2018, tổ chức dạy 8 buổi/tuần. 5 tiết buổi sáng, 4 tiết buổi chiều (dành cho Tin, TD, GDDP, CLB)

Khối 7.8.9: (8 lớp) dạy theo chương trình giáo dục hiện hành, tổ chức dạy 8 buổi/tuần. 5 tiết buổi sáng, 4 tiết buổi chiều (Dành cho bồi dưỡng, phù đạo, Tin học, TD có TKB đính kèm)

1.3.4 Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm (Báo cáo ngoại khóa).

Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ vào buổi sáng thứ 2 và 01 tiết sinh hoạt cuối tuần tổng cộng: 70 tiết.

Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

Duy trì và phát huy tốt 3 Câu lạc bộ đã được thành lập CLB Quyền trẻ em, CLB Tiếng Anh và CLB Thể thao; giáo viên được phân công phụ trách chuẩn bị kế hoạch, nội dung sinh hoạt (02 lần/học kỳ vào các tháng 10,12, 2 và 4) gửi cho TTCM và Phó Hiệu trưởng phê duyệt chậm nhất cuối tháng 9.

Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề. Hoạt động ngoài giờ lên lớp thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ.

- Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh.

- Hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ: Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi, sân chơi, ngày hội của học sinh.

Cụ thể:

A. Đối với các khối 7,8,9:

Căn cứ công văn số 3395/SGD&ĐT và tài liệu tập huấn dành cho cán bộ, giáo viên về hoạt động ngoài giờ lên lớp để hướng dẫn cụ thể việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục NGLL bao gồm:

Giáo viên chủ nhiệm lớp đảm nhận tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với thời lượng 2 tiết trên tháng (Tổ chức vào sáng Thứ 5, tuần thứ 2 hằng tháng)

Quy trình hoạt động, nội dung hoạt động GD, kế hoạch cụ thể (Giáo án GD NGLL) của từng tiết kết hợp giữa tài liệu GD NGLL dành cho các lớp và tài liệu tập huấn có điều chỉnh, bổ sung.

Kết hợp giữa kế hoạch chủ nhiệm lớp, nội dung hoạt động đội, nội dung GD NGLL để xây dựng quy trình sinh hoạt tiết chủ nhiệm khép kín cả năm học.

B. Đối với khối 6:

Thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

1. Hoạt động Trải nghiệm- Hướng nghiệp: Thực hiện 3 tiết/ 1tuần. Cụ thể:

+ 1 tiết Chào cờ: Giao cho GV-TPT phụ trách.

+ 1 tiết Sinh hoạt lớp: Giao cho GVCN 6 phụ trách hằng tuần vào tiết Sinh hoạt chủ nhiệm theo TKB.

+ 1 tiết HĐTN: Giao cho GVCN 6 phụ trách (Tổ chức 2 tuần 1 lần vào thứ 5, mỗi lần 2 tiết).

2. Hoạt động giáo dục địa phương: Thực hiện 1 tiết/ 1 tuần.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

2.1. Mục tiêu chung:

Sau khi học xong cấp THCS học sinh có khả năng thực hiện các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực. Biết điều chỉnh bản thân theo các năng lực xã hội; biết vận dụng các phương pháp học tập để hoàn chỉnh các kĩ năng và nền tảng tri thức; người học thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức, kĩ năng cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hoà đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; tích hợp

cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên; thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh, các phương pháp đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục để đạt được mục tiêu đó.

Vượt lên trên khó khăn của một trường nông thôn, thầy và trò trường THCS Nguyễn Trãi quyết tâm phấn đấu xây dựng môi trường học tập lành mạnh, có kỷ cương, nề nếp; có chất lượng giáo dục cao; phấn đấu để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết khả năng của mình. Trong mọi điều kiện, quyết tâm phấn đấu xây dựng trường trở thành ngôi trường có chất lượng giáo dục cao, đến năm 2023 đạt các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng giáo dục mức 3; trường THCS đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm; trường học thân thiện, học sinh tích cực; xây dựng nhà trường xứng đáng là trung tâm văn hoá chính trị của địa phương.

2.2. Các mục tiêu cụ thể:

2.2.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

Tiếp tục thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; tham khảo và vận dụng khung kế hoạch dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 1707/SGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; chủ động, linh hoạt các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch Covid-19 tại địa phương. Ưu tiên hình thức dạy học trực tuyến đối với các nội dung mang tính lí thuyết, có thể hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa để học tập; sẵn sàng phương án để tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong các tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

a) Đối với lớp 6

*** a.1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018:**

- Thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 1707/SGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022 (căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT, Công văn 4040/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát khung chương trình của Sở và yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018 để tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp phù hợp với diễn biến tình hình phòng, chống dịch Covid-19 ở địa phương.

- Đối với môn Lịch sử và Địa lý nhà trường bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí).

- Đối với môn Nghệ thuật gồm các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật nhà trường

bố trí dạy học đồng thời 02 nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: căn cứ vào tình hình đội ngũ, năng lực của của giáo viên, hiệu trưởng phân công dạy học theo khung chương trình đã được Sở chỉ đạo.

- Tổ chức dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ 1 (tiếng anh) theo Chương trình GDPT 2018.

- Ở mỗi học kỳ, các Tổ/ nhóm chuyên môn sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; dự giờ, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học; kịp thời điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại từng đơn vị; báo cáo với Phòng GDĐT để rút kinh nghiệm.

*a.2. Kiểm tra thường xuyên, định kỳ

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên, giữa kỳ, cuối kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra giữa kì, cuối kì đảm bảo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá

- Việc kiểm tra, đánh giá (áp dụng cho lớp 6): Thực hiện theo Thông tư 22/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh THCS- THPT.

* a.3. Nội dung giáo dục địa phương (GDĐP)

- Kế hoạch dạy học GDĐP được xây dựng theo chủ đề phù hợp với điều kiện dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn có liên quan, nhà trường tổ chức dạy học cho học sinh liên hệ, vận dụng những kiến thức vào thực tiễn.

- Việc tổ chức kiểm tra, đánh giá GDĐP theo quy định.

*a.4. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Thực hiện theo nội dung của Công văn 2613/CV-BGD ngày 23/6/2021.

b) Đối với các lớp từ 7 đến 9

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2006, áp dụng thực hiện khung chương trình đã được Sở chỉ đạo chung.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình trong điều kiện dịch Covid-19 đang có diễn biến phức tạp. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, lưu ý hướng dẫn tại Công văn số 1707/SGDDĐT-GDTrH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT và công văn Số 4040/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022 nhằm tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông.

2.2.2. Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày.

Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, mỗi ngày dạy không quá 08 tiết, mỗi tuần học không quá 06 ngày. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, hoạt động của các CLB Quyền trẻ em, Tiếng Anh, TĐTT; các hoạt động giáo dục trải nghiệm phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực học

sinh;...

2.2.3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ.

- Nâng cao năng lực giáo viên tiếng Anh về trình độ, phương pháp và nghiệp vụ sư phạm. Thực hiện có hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá năng lực tiếng Anh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015 - 2016 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện theo công văn 1752/SGDĐT-GDTrH về việc hướng dẫn dạy học ngoại ngữ giáo dục trung học năm học 2021-2022, ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Sở GD.

- Tiếp tục tổ chức câu lạc bộ (CLB) Tiếng anh trong nhà trường đạt hiệu quả.

2.2.4. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục bảo vệ môi trường đặc biệt không sử dụng đồ nhựa dùng một lần; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông.

Tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

2.2.6. Tổ chức tốt hoạt động đầu năm học mới.

Quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận PPDH và giáo dục trong nhà trường; tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp,

hoạt động ngoại khóa sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ. **(Có kế hoạch HĐNGLL kèm theo)**

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao;... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích của các hoạt động giao lưu nói trên làm tiêu chí để xét thi đua đối với các đơn vị có học sinh tham gia.

2.2.7. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh.

Triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 158/TB-BGDĐT ngày 04/3/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại Hội nghị nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành Giáo dục; tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo quy định của Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT. Lập hồ sơ và lưu kết quả đánh giá, xếp loại sau khi kiểm tra, tổng hợp và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp vào cuối năm học.

2.2.8. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, hình thức và kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học trực tuyến, hướng dẫn học sinh tự học hoặc dạy học trực tiếp. Chú trọng rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực

tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm; sử dụng hiệu quả kho bài giảng E-learning toàn ngành để hỗ trợ công tác dạy và học.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ trong trường học; khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác, kết nghĩa giữa các trường học trong tỉnh, khu vực và quốc tế nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; cập nhật thường xuyên, kịp thời và chính xác dữ liệu trên phần mềm quản lý trường học để kết nối liên thông với Trung tâm điều hành giáo dục thông minh (IOC Edu) và cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục và đào tạo; đẩy nhanh tiến độ số hóa các tài liệu dạy học, hồ sơ quản lý và dạy học của nhà trường.

2.2.9. Đổi mới phương pháp, hình thức KTĐG

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo đúng các Thông tư hướng dẫn cho từng chương trình giáo dục; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

- Khối 6 áp dụng kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 22/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh THCS- THPT.

- Khối 7 đến khối 9 áp dụng kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 26 và TT 58 của BGD.

Thời gian kiểm tra giữa kỳ: Học kỳ 1 vào tuần 10; học kỳ 2 vào tuần 26

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra cần có tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và tự luận. Đối với bài kiểm tra giữa kỳ, các đơn vị chủ động việc ra đề. Đối với bài kiểm tra cuối kỳ, Sở GDĐT tiếp tục thực hiện đề kiểm tra chung ở các môn như các năm học trước đây, kể cả ở lớp 6 (môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh). Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

c) Chủ động chuẩn bị các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

d) Lưu ý đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6:

- Môn Lịch sử và Địa lí: mỗi phân môn, ghi 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật, ghi 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kì môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

3. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

3.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

- Tiếp tục rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng, tiến hành đào tạo giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc và các môn tích hợp đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; tiến hành đào tạo giáo viên phổ thông để đạt chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 theo kế hoạch đã được phê duyệt.

3.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2021-2022. Rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục; triển khai thực hiện nghiêm túc và đạt hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường; thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý, đánh giá chất lượng bồi dưỡng giáo viên của đơn vị mình.

- Tiếp tục triển khai tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; triển khai tập huấn, bồi dưỡng cho tất cả CBQL, giáo viên tại các trường.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trung học; xây dựng kế hoạch

đào tạo, bồi dưỡng giáo viên của một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018; đào tạo chuyển đổi giáo viên dạy ngoại ngữ 2.

4. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

4.1. Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

4.2. Tham mưu địa phương quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD các cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn. Tập trung chỉ đạo để nâng cao chất lượng PCGD từ mức độ 2 lên mức độ 3.

4.3. Tích cực tham mưu với lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

5. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

5.1. Giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ kế hoạch của tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GDĐT.

5.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

5.3. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo tinh thần của Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; rà soát, loại bỏ những loại hồ sơ, sổ sách mang tính hình thức, gây lãng phí; tăng cường quản lý, theo dõi, đánh giá quá trình, giảm các loại báo cáo tuần, tháng. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; cập nhật chính xác số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.100% học sinh

THCS được nhà trường thực hiện qua nhiều kênh tin nhắn với phụ huynh để cùng giáo dục học sinh

6. Triển khai Kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc”

Thực hiện Kế hoạch 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về Xây dựng “Trường học hạnh phúc” trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cần tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau:

6.1. Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng “Trường học hạnh phúc” để chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

6.2. Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức trong toàn xã hội về mục tiêu, ý nghĩa xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

6.3. Nhà trường xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí về “Trường học hạnh phúc” để các nhà trường làm cơ sở đăng ký xây dựng “Trường học hạnh phúc” trong những năm học ; đồng thời, giúp các cơ quan quản lý đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện. Việc xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí trường học hạnh phúc được hoàn thiện chậm nhất tháng 10/2021.

6.4. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; cải tạo cảnh quan sư phạm, trang trí 12 nội thất phòng học, phòng làm việc, tạo môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, nhân ái.

6.5. Xây dựng Quy chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục với cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương trong việc xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

6.6. Phát động thi đua xây dựng “Trường học hạnh phúc” tại trường. Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các đơn vị, tập thể, cá nhân có kết quả, thành tích nổi bật, tạo được ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

6.7. Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển văn hóa đọc ở CBGV và học sinh theo tinh thần Nghị quyết 21/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam ngày 19/4/2021. Xây dựng nhu cầu, thói quen, phong trào đọc sách trong và ngoài nhà trường.

III. Chỉ tiêu phấn đấu đạt:

1. Kết quả học tập của học sinh cuối năm học:

	KHỐI 6		KHỐI 7,8,9	NĂM 2020-2021
Tốt	22%	Giỏi	25%	23.78%
Khá	50%	Khá	50%	47.03%
Đạt	25%	Trung bình	23%	26.49%
Chưa đạt	0	Yếu	2%	2.03%

2. Kết quả rèn luyện của học sinh cuối năm:

	KHỐI 6		KHỐI 7,8,9	NĂM 2020-2021
Tốt	90%	Tốt	86%	85.68%
Khá	10%	Khá	13%	13.24%
Đạt	0	Trung bình	1%	1%
Chưa đạt	0	Yếu	0	0

3. Chất lượng bộ môn:

- Chỉ tiêu chất lượng bộ môn đạt từ TB (loại Đạt đối với lớp 6) trở lên: Đối với các môn: Văn, Toán, KHTN, Lí, Anh: khối 6,7 (91%), Văn, Toán, Lý, Hoá, Anh: khối 8,9 (93%). Đối với các môn còn lại là 97%. Riêng các môn XL phải đạt

98% ở HKI, 100% HK II (trừ những HS cá biệt được được nhà trường thông nhất).

- Dự thi đủ các môn thi HSG: Ngữ văn, Anh, Toán, Lý, Hoá, Tin, Sinh, Sử, Địa, HV-VH, Tài năng Tiếng Anh, Vẽ tranh, Sáng tạo KHKT. Phân đầu các môn đều có 1 học sinh giỏi huyện. Riêng lớp 9 và TDTT có học sinh dự thi tỉnh. Phân đầu toàn trường đạt từ 30→35 giải HSG cấp huyện, cấp tỉnh: 1- 2 HS. Nâng cao chất lượng các giải. Phân đầu đạt 30% đến 35% các giải có vị thứ nhất, nhì, ba.

- Tham gia hội thi của giáo viên: Thiết kế bài giảng E-Learning (mỗi GV phải tham gia ở tổ CM, mỗi tổ phải có 2 bài dự thi cấp huyện (**tháng 11**); Giáo viên dạy giỏi: Tiếng Anh, Công nghệ CN, Âm nhạc đủ điều kiện đều phải tham gia dự thi (**tháng 10**); Mỗi tổ CM phải có gv tham gia hướng dẫn học sinh tham gia KHKT cấp huyện theo 22 lĩnh vực (**tháng 12**).

Lộ trình tổ chức thi GVG cấp huyện từ năm học 2021-2022 đến năm 2023-2024 các môn ở huyện như sau:

2021-2022	2022-2023	2023-2024
Tiếng Anh	Toán	Vật lý
Công nghệ CN	Sinh học	Lịch sử
Âm nhạc	Ngữ Văn	Công nghệ NN
	Địa lý	Tin học

4. Danh hiệu trường: Tập thể tiên tiến xuất sắc.

1. Danh hiệu trường: Tập thể tiên tiến.
2. Cán bộ, giáo viên, CNV: CSTĐCS: 04, LĐTT: 29
3. Học sinh:
 - Học sinh lên lớp: Lên lớp thẳng 97%. (Năm qua: 97,8%)
 - HSG huyện: 30-> 35 em, tỉnh: 1→2 em. .
 - HS tốt nghiệp THCS: 100% .
 - Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 0.5 %.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1 Trách nhiệm làm việc của các thành viên.

1.1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục chương trình mới 2018 và điều hành chung mọi công việc.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt

động khác có liên quan đến giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THCS.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

1.3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ; hướng dẫn tổ viên xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn; kế hoạch cá nhân; kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện nghiêm túc việc dạy đúng, dạy đủ theo Phân phối chương trình môn học; thảo luận tình hình và đánh giá kết quả giáo dục học sinh thuộc phạm vi tổ phụ trách; bàn các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh. Quản lý các thành viên của tổ, quản lý chuyên môn, kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên. Theo dõi các hoạt động toàn diện của tổ viên.

Tổ chức xây dựng nội dung dạy học các chủ đề tự chọn; giáo dục nghề phổ thông, giáo dục hướng nghiệp; kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học theo học kì và năm học.

Quản lý, tổ chức hoạt động của phòng học bộ môn và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Chỉ đạo thành viên trong tổ tham gia công tác Kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn, xây dựng thư viện, có kế hoạch về sách, giới thiệu sách, tổ chức sưu tầm các bài báo xây dựng kho tư liệu, hướng dẫn học sinh đọc sách.

Tổ chức trao đổi và đánh giá sáng kiến kinh nghiệm giáo dục, làm đồ dùng dạy học; tổ chức dự giờ lên lớp của các thành viên trong tổ để rút kinh nghiệm, tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ tổ viên; bồi dưỡng thường xuyên theo Quy chế. Tham mưu phân công tổ viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo cho học sinh yếu kém và các công việc của tổ như làm thư ký tổ, viết chuyên đề, tham luận...

Tổ chức cho các thành viên thảo luận về các biện pháp chống học sinh lười biếng, bỏ học, lười học, có thái độ học tập không đúng. Xây dựng và đăng kí các tiêu chí, chỉ tiêu thi đua về chất lượng học tập, rèn luyện từng học kì và cả năm học cho từng lớp, định kỳ nhận xét đánh giá tình hình chất lượng để có biện pháp khắc phục những hạn chế cho tháng sau, kỳ sau.

Việc theo dõi kiểm tra giáo viên của tổ trưởng phải làm thường kỳ, có kế hoạch và công khai. Hàng tháng báo cáo cho Lãnh đạo trường tình hình thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, của Tổ CM (bằng văn bản vào cuối tháng). Nội dung đánh giá gồm: ưu điểm, khuyết điểm, những việc đã làm, đang làm, kết quả, hiệu quả và kiến nghị (theo mẫu).

Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, đánh giá, xếp loại CBGV cuối mỗi học kỳ, cuối năm. Đề nghị hiệu trưởng khen thưởng hoặc kỷ luật giáo viên, giới thiệu tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Thực hiện sinh hoạt tổ 2 tuần 1 lần theo kế hoạch được duyệt và có thể họp đột xuất theo yêu cầu của công việc hay khi hiệu trưởng yêu cầu.

Xây dựng và quản lý các loại hồ sơ sổ sách tổ chuyên môn theo qui định.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện qui chế nề nếp chuyên môn như: giáo án, chương trình, các loại hồ sơ sổ sách, hồ sơ minh chứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên... vào các ngày sinh hoạt định kỳ của tổ (mỗi lần sinh hoạt kiểm tra 1 hoặc nhiều nội dung theo kế hoạch chuyên môn và kế hoạch của tổ).

Hàng tháng các tổ trưởng chuyên môn (có thể mở rộng thêm tổ phó) họp giao ban với phó hiệu trưởng chuyên môn 1 lần vào tuần đầu tháng để báo cáo tình hình hoạt động trong tháng và bàn công tác tháng đến; ngoài ra theo yêu cầu công việc lãnh đạo trường có thể mời họp đột xuất.

Nhiệm vụ, quyền hạn tổ phó chuyên môn: do tổ trưởng phân công.

1.4. Đối với Tổng phụ trách

Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Phối hợp tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo quy định tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí và theo dõi quản lý phong trào thi đua của Liên đội.

1.5. Đối với nhân viên

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị, văn phòng.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tổ chức Ngày hội đọc sách.

1.6. Đối với giáo viên

Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, tổ chức đoàn thể trong nhà trường các nhiệm vụ được phân công kiêm nhiệm (nếu có)

Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

Chịu trách nhiệm chất lượng bộ môn giảng dạy.

Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường. Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề, tập huấn do các cấp tổ chức.

2. Công tác phối hợp

Tổ chức có hiệu quả các cuộc họp giữa nhà trường, GVCN với cha mẹ học sinh, giúp cho CMHS nắm bắt đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước về giáo dục đào tạo; nội qui qui chế của ngành. Tạo sự thống nhất về nội dung phương pháp giáo dục giữa nhà trường và gia đình trong việc giáo dục con cái.

Tham mưu, phối hợp thật tốt với chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tích cực; xây dựng truyền thống hiếu học của nhân dân địa phương.

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nhà trường và thực hiện chương trình mới.

3. Công tác kiểm tra

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, tổ khối tích cực, sáng tạo.

Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả cá nhân, tổ khối về việc thực hiện nhiệm vụ.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường.

Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế nhằm giúp các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Để việc quản lý học sinh được chặt chẽ, giáo viên cần cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục của nhà trường vào đầu năm học. Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Web. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 của trường THCS Nguyễn Trãi. Đề nghị Hiệu trưởng triển khai cho CBGVNV toàn trường và tổ chức thực hiện tại đơn vị. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT Núi Thành (để báo cáo, phê duyệt);
- UBND xã Tam Mỹ Đông(để báo cáo);
- HT, PHT (tổ chức thực hiện);
- Tổ trưởng CM, VP (để thực hiện);
- Công đoàn, chi đoàn trường (để phối hợp);
- Công khai tại Website đơn vị;
- Lưu: VT, CM.

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

(ĐÃ KÍ)

Phan Thị Thanh Tuyền

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

(ĐÃ DUYỆT)

Bùi Văn Quang

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GDĐT NÚI THÀNH
